

Kon Tum, ngày 24 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Kon Tum có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum; địa chỉ: 224 Bà Triệu, phường Quang Trung, Thành Phố Kon Tum, Tỉnh Kon Tum

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đỗ Thị Xuân, nhân viên cung ứng, số điện thoại: 0367.566.869 ; địa chỉ email: thanhxuanbvkt87@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: 224 Bà Triệu, phường Quang Trung, thành Phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 24 tháng 6 năm 2024 đến trước 17h ngày 4 tháng 7 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 4 tháng 7 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục vật tư y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Hóa chất chạy xét nghiệm PT (low ISI)	- Mục đích sử dụng: Thuốc thử được dùng để xác định thời gian prothrombin (PT) (INR) trong huyết tương người - Thành phần bao gồm: + Thromboplastin đông khô từ mô não thỏ + Chất pha loãng Độ lặp lại (between run) với QC nồng độ 1: CV% 1.9, với QC nồng độ 2: CV% 3.3, với QC nồng độ 3: CV% 2.8 Không nhiễu với: Triglycerides: <731 mg/dL Độ ổn định sau khi mở nắp: + 7 ngày tại 2-8 °C + 3 ngày trên hệ thống tại 18-22 °C	10	Hộp

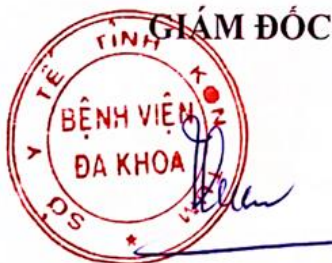
2	Mục đích sử dụng: Thuốc thử được dùng để xác định thời gian thromboplastin hoạt hóa từng phần (APTT) trong huyết tương người	- Mục đích sử dụng: Thuốc thử được dùng để xác định thời gian thromboplastin hoạt hóa từng phần (APTT) trong huyết tương người - Thành phần bao gồm cephalin từ mô não thỏ và kaolin hoạt hóa, Calcium Chlorid Độ lặp lại (between run) với QC nồng độ 1: CV% 2.5, với QC nồng độ 2: CV% 4.3, với QC nồng độ 3: CV% 3.2 Không nhiễu với: Triglycerides: <731 mg/dL Độ ổn định sau khi mở nắp: + 30 ngày tại 2-8°C + 10 ngày trên hệ thống tại 18-22 °C	10	Hộp
3	Mục đích sử dụng: Thuốc thử dùng để chẩn đoán in vitro Fibrinogen theo phương pháp Clauss	- Mục đích sử dụng: Thuốc thử dùng để chẩn đoán in vitro Fibrinogen theo phương pháp Clauss - Thành phần bao gồm Thrombin đông khô có nguồn gốc động vật Độ lặp lại (between run) với QC nồng độ thường: CV% 2.3, với QC nồng độ cao: CV% 3.4 Không nhiễu với: Triglycerides: <731 mg/dL Độ ổn định sau khi mở nắp: + 7 ngày tại 2-8°C +24 giờ trên hệ thống tại 18-22 °C	1	Hộp
4	Mục đích sử dụng: Huyết tương dùng để kiểm chuẩn các xét nghiệm đông máu	- Mục đích sử dụng: Huyết tương dùng để kiểm chuẩn các xét nghiệm đông máu (PT, APTT, Fibrinogen, Thrombin, Factor II, Factor V, Factor VII, Factor VIII, Factor IX, Factor X, Factor XI, Factor XII) - Thành phần: Huyết tương người đông khô Độ ổn định sau khi mở nắp: 10 giờ tại 2-25 °C, 5 ngày tại -20°C	2	Hộp
5	Dung dịch rửa hệ thống	- Mục đích sử dụng: Dung dịch rửa để làm sạch kim - Thành phần: Dung dịch axit - Độ ổn định: sau khi mở nắp đạt ổn định trong 6 ngày đặt trên máy	3	Hộp
6	Cóng đo mẫu	Cóng đo mẫu 1 hộp 20 thanh, 1 thanh 29 racks, 1 racks 4 cuvet làm được 4 xét nghiệm khác nhau	3	Hộp
Tổng cộng : 6 khoản				

2. Địa điểm cung cấp: kho vật tư y tế, Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong tháng 6,7/2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán 1 lần sau khi bàn giao, nghiệm thu.

5. Các thông tin khác (nếu có): không.



Võ Văn Thiện

PHÒNG VTTTBYT

Cáp Nguyễn Anh Tường

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đỗ Thị Xuân

